

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 365/2020/HNGĐ-ST.

Ngày: 30/6/2020

V/v ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Trâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Vụ
2. Bà Trần Thị Xuân Thảo

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa : Bà Vũ Thị Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 0923/2016/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2016 về việc “ ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐST-HNGĐ ngày 08/5/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Quang S

Địa chỉ: 6/12 đường số 5, ấp B, xã Tân T, huyện C, Thành phố H. (vắng mặt)

Bị đơn: Bà Tôn Trần Kiều H

Thường trú: 28/48D đường P, Phường 7, quận PN, Thành phố H

Cư trú : Khu tập thể xưởng phim C, xã C, huyện Đ, thành phố H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, ông Lê Quang S (nguyên đơn) trình bày:

Ông và bà H kết hôn năm 2002, có đăng ký kết hôn tại UBND phường 07, quận Phú Nhuận, Tp.Hồ Chí Minh. Thời gian đầu vợ chồng sống có hạnh phúc,

mâu thuẫn phát sinh từ năm 2016 do vợ có mối quan hệ với người đàn ông khác và bỏ nhà đi đến nay, nay ông yêu cầu được ly hôn với bà Hạnh.

Theo lời trình bày của bà H thì bà và ông S kết hôn năm 2002, có đăng ký kết hôn tại UBND phường 07, quận Phú Nhuận, Tp.Hồ Chí Minh. Đối với yêu cầu ly hôn của ông S thì bà H đồng ý vì vợ chồng sống không hạnh phúc do không hợp nhau về tính cách.

Ông S và bà H xác định có 01 con chung là Lê Quang M, sinh 25/4/2004, ông S yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con. Bà H đồng ý cho ông S trực tiếp nuôi dưỡng con chung, nguyện vọng của trẻ Quang M cũng yêu cầu được sống cùng cha.

Về tài sản chung : cả hai thống nhất tài sản chung tự giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về tố tụng: Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2]Về hôn nhân : Quan hệ hôn nhân giữa ông S và bà H là quan hệ hôn nhân hợp pháp (theo giấy chứng nhận kết hôn số 25 ngày 15/4/2002 của UBND phường 07, quận Phú Nhuận, Tp.Hồ Chí Minh). Theo lời trình bày của ông S và bà H thì vợ chồng sống không hạnh phúc, bất đồng quan điểm sống, không phù hợp tính cách, cả hai đều thống nhất ly hôn, tòa đã mời các bên tham gia hòa giải đoàn tụ nhưng không tiến hành hòa giải được vì vắng mặt bị đơn. Hội đồng xét xử nhận thấy tình trạng hôn nhân giữa ông S và bà H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó yêu cầu ly hôn của ông S có căn cứ, phù hợp khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]Về con chung: có một con chung là Lê Quang M, sinh 25/4/2004. Ông S yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con. Bà H đồng ý cho ông S được nuôi con, nguyện vọng của trẻ Quang M yêu cầu được sống cùng cha, hơn nữa hiện tại trẻ cũng đang do ông S nuôi dưỡng, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông S được trực tiếp nuôi con chung.

[4]Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

[5]Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến về việc giải quyết vụ án là đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về ly hôn và nuôi con chung.

[6]Về án phí : căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án, thì ông S phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các điều 56, 59, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Quang S ly hôn với Bà Tôn Trần Kiều H.

2. Về con chung : Có 01 con chung là Lê Quang M, sinh 25/4/2004.

Ông Lê Quang S được trực tiếp nuôi trẻ Lê Quang M đến đủ 18 tuổi. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Skhông yêu cầu bà Hcấp dưỡng nuôi con. Bà Tôn Trần Kiều H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Con chưa thành niên các bên đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Vì lợi ích của trẻ, việc trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

3. Về tài sản chung: Hai bên tự giải quyết.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng) ông Lê Quang S có trách nhiệm thi hành, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 008648 ngày 27 tháng 9 năm 2016 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, ông Sđã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.PN;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS Q.QPN;
- UBND phường 07, quận Phú Nhuận;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngọc Trâm